

Bản án số: 128/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Nh (tên gọi khác: Nh), sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 2/8 khu phố Đ, phường Đ, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Minh H (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1962; bị cáo có 02 anh ruột, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1984; có vợ tên Trần Thị Kim T, sinh năm 1997; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 30/6/2017 bị Công an thị xã Dĩ An bắt đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương theo quyết định số 75/QĐ-TA, ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, ngày 02/9/2018 chấp hành xong; nhân thân: Ngày 03/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An) xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 03/9/2010; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 đến nay. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng:

- 1/ Nguyễn Thành S, sinh năm 1977; vắng mặt.
- 2/ Nguyễn Tấn T, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Nh là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, Nh đón xe ôm đến ngã tư Th, quận Th, Thành phố H mua 01 gói ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh với giá 400.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch). Sau đó, Nh đem về phòng trọ số 10A nhà trọ số 1/9 khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh B lấy một ít ma túy và bộ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh) ra để sử dụng. Số ma túy còn lại Nh hàn kín túi nylon cất trên đầu tủ. Chai nhựa, ống hút và nỏ thủy tinh sử dụng xong Nh để trên kệ bếp. Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 29/10/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An tiến hành khám xét phòng số 10A nhà trọ số 1/9 khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh B thu giữ vật chứng gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh và 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng.

Căn cứ kết luận giám định số 804/MT-PC09 ngày 19/11/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất gửi đến giám định là ma túy loại methamphetamine có khối lượng là 0,5119 gam.

Ngày 07/11/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Minh Nh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 804/MT-PC09 ngày 19/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 19/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh Nh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 ống hút, ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,4628 gam.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh.

Nguyễn Thành S và Nguyễn Tấn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Dĩ An xử phạt hành chính mỗi đối tượng 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương quản lý giáo dục.

Bị cáo có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị cáo Nguyễn Minh Nh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì tình dịch bệnh Covid 2019 diễn biến phức tạp, cần phải tiếp tục thực hiện nghiêm việc giãn cách xã hội. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt bị cáo.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định tội danh của bị cáo Nh: Ngày 29/10/2020, tại số 1/9 khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, Nguyễn Minh Nh đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,5119 gam (Căn cứ kết luận giám định 804/MT-PC09 ngày 19/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương). Hành vi của bị cáo Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh Nh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì nghiện ngập nên bị cáo cố tình thực hiện để nhằm phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, có nhân thân xấu: Ngày 03/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An) xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản; ngày 30/6/2017 bị Công an thị xã Dĩ An bắt đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương theo quyết định số 75/QĐ-TA, ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, ngày 02/9/2018 chấp hành xong nhưng bản thân bị cáo không thay đổi để trở thành công dân tốt mà phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, bên trong có thành phần Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,4628 gam; 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 ống hút.

[8] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nh là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh xử lý sau.

[10] Nguyễn Thành S và Nguyễn Tấn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Dĩ An xử phạt hành chính mỗi đối tượng 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương quản lý giáo dục, là phù hợp.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Nh (tên gọi khác: Nh) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nh 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, bên trong có thành phần Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,4628 gam; 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 ống hút.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Dĩ An (1);
- Công an Tp. Dĩ An (1);
- Chi cục THADS Tp. Dĩ An (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (1);
- TAND tỉnh BD (1);
- UBND phường Đ;
- Tp. D, tỉnh B (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Vân